

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ - ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2025.
Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Trọng Trung.
2. Ông Lê Duy Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân
khu vực 8 - Lào Cai.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào
Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2025/TLST- HNGĐ ngày 01
tháng 8 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXX ST- HNGĐ ngày 26 tháng 8
năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Thanh H, sinh năm 2005.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn NL xã VB, tỉnh LC. Vắng mặt có lý do.

Bị đơn: Anh Hà Quy Nh, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu TH trú: Thôn NL xã VB, tỉnh LC. Vắng mặt không có lý
do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu, chứng cứ kèm theo của chị Lữ
Thị Thanh H trình bày, có yêu cầu: Năm 2022, chị tự nguyện chung sống với
anh Nh theo phong tục tập quán. Đến ngày 07/4/2023 chị và anh Hà Quy Nh đến
Ủy ban nhân dân xã Hòa Mạc, huyện Văn Bàn- Nay là xã Văn Bàn, tỉnh Lào Cai
đăng ký kết hôn theo quy định. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 01 năm đến
tháng 4/2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm
sống. Tuy nhiên cả hai đều cho nhau cơ hội nhưng chị và anh Nh vẫn giữ
nguyên phong cách sống, rồi điều qua tiếng lại, chửi mắng chị. Mâu thuẫn giữa
chị và anh Nh đã bị rạn nứt, không có cách nào hàn gắn tình cảm, gay gắt vào
cuối năm 2024 chị và anh Nh tự bỏ mặc không còn quan tâm tính đến nay ly
thân khoảng 01 năm nên chị không có thai với anh Nh. Nay chị xác định, tình
cảm vợ chồng không còn cách nào hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được,
nếu không được Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị, chị tiếp tục sống ly
thân, nhất định không đoàn tụ vợ chồng với anh Nh. Chị đề nghị được ly hôn với
anh Hà Quy Nh.

Về con: Chị H xác định, có 01 con chung là cháu Hà Anh T, sinh ngày 19/10/2022. Hiện cháu T đang sống cùng anh Nh. Nay chị đề nghị tiếp tục giao cháu T cho anh Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh đến khi đủ 18 tuổi.

Việc anh Nh tự nguyện và chị không tranh chấp nuôi 01 người con có tên trên từ khi ly thân, nay tiếp tục đề nghị giao cho anh Nh nuôi dưỡng con để tránh sự sáo trộn trong cuộc sống, học tập của con khi ly hôn.

Về tài sản, vay nợ: Chị H xác định, chị và anh Nh không có; không vay nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân khoản nào, không cho cơ quan, tổ chức, cá nhân vay nợ vợ chồng. Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại văn bản ghi ý kiến/bản tự khai của anh Hà Quy Nh trình bày, có yêu cầu: Anh công nhận chị H trình bày về thời gian kết hôn, lý do mâu thuẫn vợ chồng, thời gian sống ly thân phần trên là đúng. Tuy nhiên, giữa anh và chị H đã trao đổi và được gia đình động viên khuyên nhủ nhưng chị H không đồng ý mà đã bỏ về nhà cha mẹ để sống từ tháng 7/2024 đến nay không chung kinh tế của ai người đó tự quản lý, sử dụng và tự chấm dứt không quan hệ tình cảm vợ chồng và bỏ mặc không còn quan tâm đến nhau tính đến nay ly thân khoảng 01 năm. Nay anh đề nghị ly hôn với chị Lữ Thị Thanh H.

Về con: Anh công nhận chị H trình bày phần trên là đúng. Anh đề nghị giao cháu Hà Anh T, sinh ngày 19/10/2022 cho anh tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Chị và anh Nh không có; không nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân khoản nào, không cho ai vay nợ vợ chồng. Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng, anh Nh đã được Tòa thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng và phổ biến điều luật về các quyền, nghĩa vụ, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có) cho anh Nh. Anh Nh đã có ý kiến tại văn bản ghi ý kiến/bản tự khai trình bày quan điểm về hôn nhân, nuôi con khi ký hôn. Tuy nhiên, anh Nh sau đó không thực hiện quyền và nghĩa vụ từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đối với yêu cầu khởi kiện của chị H để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nh. Anh Nh đã được biết chị H khởi kiện về ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Nh.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lữ Thị Thanh Hưởng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Hà Quy Nh đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ vào các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Tố tụng: Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo chị Lữ Thị Thanh H yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Xét thấy,

bị đơn anh Hà Quy Nh cư trú tại thôn NL xã VB, tỉnh LC nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lào Cai theo quy định tại Điều 28, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Lữ Thị Thanh H, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Hà Quy Nh đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lữ Thị Thanh H xác định, ngày 07/4/2023 chị và anh Hà Quy Nh tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Mạc - Nay là xã Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Vợ chồng hạnh phúc được khoảng 01 năm đến tháng 4/2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cả hai đều cho nhau cơ hội nhưng chị và anh Nh vẫn giữ nguyên phong cách sống, rồi điều qua tiếng lại, chửi mắng nhau làm cho tình cảm vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng nhất vào cuối năm 2024, chị đã bỏ về nhà cha mẹ để ở thôn Nà Lộc, xã Văn Bàn sống, bỏ mặc không quan tâm, kinh tế của người nào người đó tự quản lý, sử dụng tính đến nay ly thân khoảng 08 tháng, thiếu sự chăm lo, yêu thương, chăm sóc, tôn trọng giúp đỡ nhau, người nào biết bốn phận người đó, bỏ mặc nhau trong cuộc sống nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Nh đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Chị H yêu cầu đề nghị được ly hôn với anh Nh mà không được chấp nhận yêu cầu thì chị tiếp tục sống ly thân với anh Nh như hiện nay. Xét thấy, chị H thực sự không còn tình cảm vợ chồng với anh Nh, anh Nh không nới kéo tình cảm với chị H nên từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và Hòa giải anh Nh không đến Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, có thái độ bỏ mặc hôn nhân, không có thiện chí trong việc hướng đến mục đích đoàn tụ vợ chồng. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Nh mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lữ Thị Thanh H đề nghị được ly hôn với anh Hà Quy Nh.

Về con: Chị H và anh Nh đều đề nghị Tòa giải quyết giao cháu Hà Anh T, sinh ngày 19/10/2022 cho anh Nh tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nh không yêu cầu và chị H nhất trí không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh cho đến khi đủ 18 tuổi. Do vậy, để đảm bảo việc học tập và phát triển về thể chất lẫn tinh thần và tránh sự xáo trộn trong cuộc sống cho cháu T, cần chấp nhận đề nghị của chị H giao cháu T cho anh Nh tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp với qui định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng tự nguyện giao con của các đương sự khi ly thân.

[3] Về tài sản chung, vay nợ: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lữ Thị Thanh H phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Hà Quy Nh, không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử: Chị Lữ Thị Thanh H được ly hôn với anh Hà Quy Nh.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Lữ Thị Thanh H và anh Hà Quy Nh chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật

2. Về nuôi con khi ly hôn: Giao cháu Hà Anh T, sinh ngày 19/10/2022 cho anh Hà Quy Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Về thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Lữ Thị Thanh H không phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Lữ Thị Thanh H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0000 481 ngày 31/7/2025 của Thi hành án tỉnh Lào Cai. Anh Hà Quy Nh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND khu vực 8 – Lào Cai(2);
- Nguyên đơn (08).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA TÒA**

- Bị đơn (08).
- Phòng THA Dân sự khu vực 8(1);
- UBND xã Hòa Mạc – Nay là xã Văn Bản(1).
- Lưu HS vụ án (02),

Đỗ Thị Lụa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lụa

Nơi nhân

- TAND tỉnh Lào Cai(1);

TÒA

- VKSND huyện Văn Bàn(2);

- Nguyên đơn (08).

- Bị đơn (08).

- THA Dân sự huyện Văn Bàn(1);

- UBND xã Hòa Mạc (1).

- Lưu HS vụ án (02),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa